

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐÔNG TRIỀU - TKV**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2675** /NĐĐT-KHVT

V/v mời báo giá hàng hoá Dự án đầu tư thiết
bị phục sản xuất năm 2026 NMNĐ Mạo Khê

Quảng Ninh, ngày **27** tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Quý Công ty, các nhà cung cấp

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang thuê tư vấn lập Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026 NMNĐ Mạo Khê.

Ngày 26/8/2026, đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt đã có văn bản mời báo giá số 85/TMBG-VIETTEK, các yêu cầu về danh mục, thông số kỹ thuật theo như file đính kèm.

Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV trân trọng mời các đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực liên quan tham gia báo giá danh mục hàng hoá kèm theo Văn bản số 85/TMBG-VIETTEK ngày 26/8/2026 của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt.

- Báo giá phải do đại diện hợp pháp hoặc nhân sự được uỷ quyền của Quý Công ty ký tên và đóng dấu.

- Hiệu lực của báo giá: 60 ngày kể từ ngày báo giá.

- Thời gian gửi báo giá: chậm nhất ngày 31/8/2026.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi về địa chỉ tư vấn lập dự án đầu tư như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt (Địa chỉ: số 2, ngõ 77, phố Ngô Thì Sĩ, TDP9, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội; E-mail: inform.viettek@gmail.com).

(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Trần Minh Đức - Cán bộ Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt; số điện thoại: 0983.518.717)

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy, b/c);
- Công ty CP TV ĐT Công nghệ Việt;
- Email: truyenthongtkv@vinacomin.vn (để đăng tải);
- Email: bachbx@vinacominpower.vn (để đăng tải);
- Lưu TCHC, KHVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Hùng

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VIỆT**

Số: 85/TMBG-VIETTEK

V/v báo giá hàng hoá Dự án đầu tư
thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Quý Công ty.

Trước tiên, Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt đang thực hiện hợp đồng ký với Công ty Nhiệt điện Đông Triều - TKV thực hiện lập Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2026 Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê. Để phục vụ công tác lập dự toán, Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt kính đề nghị Quý Công ty có quan tâm báo giá hàng hoá chi tiết theo Phụ lục 1 Bảng tổng hợp khối lượng đề nghị báo giá đính kèm.

- Hiệu lực của báo giá: 60 ngày kể từ ngày báo giá.
- Báo giá phải do đại diện hợp pháp hoặc nhân sự được uỷ quyền của Quý Công ty ký tên và đóng dấu.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt (Địa chỉ: số 2, ngõ 77, phố Ngô Thì Sĩ, TDP9, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội; E-mail: inform.viettek@gmail.com)

- Thời gian báo giá: chậm nhất ngày 31/8/2026.

(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Trần Minh Đức - Cán bộ Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt; số điện thoại: 0983.518.717)

Rất mong nhận được sự hợp tác từ Quý Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Thị Thúy Phương

PHỤ LỤC 1. BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG ĐỀ NGHỊ BẢO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số 85/TMBG-VIETTEK ngày 26/8/2026 của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Công nghệ Việt)

- Đề nghị Quý Công ty chào theo bảng dưới đây, ghi rõ cụ thể ký mã hiệu, thông số kỹ thuật, nhà sản xuất, xuất xứ, thời gian cung cấp, đơn giá và thuế phí (nếu có) của hàng hoá đề xuất.
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy nhiệt điện Mao Khê (Khu Đông Sơn, phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh.
- Thời gian bảo hành là 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

Stt	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
A	Quạt tháp làm mát					Bộ	04			
I	Vật tư, thiết bị									
1	Quạt tháp làm mát					Bộ	04			
-	Vị trí lắp đặt	Quạt tháp làm mát tổ máy 1 NMMĐ Mao Khê								
-	Kiểu quạt	Công nghệ Airfoil, vật liệu FRP gia cường bằng vải sợi thủy tinh chất lượng cao kết hợp keo Epoxy nhiệt ép, có khả năng điều chỉnh góc đặt cánh.								
-	Đường kính quạt	9,75 m hoặc phù hợp hiện trạng lắp đặt								

Sst	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
-	Số cánh quạt	06 cánh hoặc phù hợp thiết kế đồng bộ								
-	Lưu lượng gió định mức	$\geq 307 \cdot 10^4 \text{ m}^3/\text{h}$								
-	Áp lực toàn phần	$\geq 170,5 \text{ Pa}$								
-	Tốc độ quay định mức của quạt	122 vòng/phút hoặc do Nhà sản xuất đề xuất đáp ứng lưu lượng và áp suất như yêu cầu ở trên								
-	Kiểu dẫn động	Dẫn động trực tiếp								
-	Điều kiện làm việc	Phù hợp môi trường nhiều hơi nước, ăn mòn, làm việc liên tục tại thấp làm mát có nhiệt độ $> 45^\circ\text{C}$								
-	Khả năng tích hợp với kết cấu hiện hữu	Bảo đảm lắp đặt phù hợp với vị trí hiện trạng								
2	Động cơ					Cái	04			
-	Loại động cơ	Động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu								
-	Chế độ truyền động	Dẫn động trực tiếp quạt tháp làm mát								

Stt	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, số thông số kỹ thuật hàng hoá để xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
-	Công suất định mức	$\geq 185 \text{ kW}$								
-	Điện áp định mức	380 V (phù hợp với hệ thống điện hiện hữu)								
-	Tốc độ định mức	Phù hợp với tốc độ quạt thiết kế								
-	Mô men định mức	$\geq 13.700 \text{ N.m}$								
-	Hiệu suất định mức	$\geq 96,5\%$								
-	Hệ số công suất	$\geq 0,96$								
-	Tần số làm việc	50 Hz (phù hợp với điều khiển bằng biến tần)								
-	Kiểu lắp đặt	Lắp đứng								
-	Cấp cách điện	Không thấp hơn cấp H								
-	Cấp bảo vệ	Không thấp hơn cấp IP65								
-	Phương pháp làm mát	Phù hợp môi trường nhiều hơi nước, ăn mòn, làm việc liên tục tại thấp làm mát có nhiệt độ $> 45^{\circ}\text{C}$								

Stt	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, số thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
-	Chế độ làm việc	Liên tục								
-	Khả năng chống ăn mòn	Phù hợp môi trường nhiều hơi nước, ăn mòn, làm việc liên tục tại tháp làm mát có nhiệt độ > 45°C								
-	Cảm biến nhiệt độ cuộn dây	Có (theo thiết kế của nhà chế tạo)								
-	Cảm biến nhiệt độ ở trục/gối động cơ	Có (theo thiết kế của nhà chế tạo)								
-	Cảm biến rung	Có (theo thiết kế của nhà chế tạo)								
3	Tủ điều khiển biến tần (Có các vật tư chính từ mục 3.1 đến 3.5)	Trọn bộ tủ điện có chức năng điều khiển động cơ quạt tháp làm mát, có chức năng: - Điều khiển trên DCS chạy/ dừng - Chức năng điều khiển tốc độ tại tủ - Có báo nguồn, báo chạy, báo lỗi, reset lỗi; hiển thị điện áp, dòng điện, công suất, tần số, hệ số công suất, điện năng tiêu thụ; gồm CT 400/5A, đồng hồ đa năng, đèn				Tủ	04			

Stt	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá để xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
			bảo pha, chống sét lan truyền, nút nhấn/công tắc thao tác và các bảo vệ cần thiết							
3.1	Vỏ tủ	Tủ đặt sàn, loại đặt trong nhà; vỏ thép sơn tĩnh điện, 02 lớp cánh, gioăng kín, khóa tủ, thanh tiếp địa, nhãn thiết bị; cấp bảo vệ tối thiểu IP54; có quạt làm mát, lọc gió và sấy chống ẩm.				Cái	04			
3.2	Biến tần	Biến tần ≥ 185 kW/380 V, chuyên dụng hoặc tương thích điều khiển động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu; dòng điện đầu ra định mức ≥ 340 A; điều khiển vector hoặc tương đương; có chức năng khởi động mềm, cài đặt thời gian tăng/giảm tốc tại chỗ, bảo vệ quá dòng, quá áp, thấp áp, quá nhiệt, mất pha, chạm đất và chẩn đoán lỗi, có chức năng điều chỉnh tăng giảm công suất biến tần ở mặt ngoài tủ (Phù hợp sử dụng cho động cơ quạt tháp làm mát của dự án)				Bộ	04			

Stt	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
3.3	MCCB tổng đầu vào	MCCB 3P-400A, điện áp 380 V; lắp trong tủ điều khiển tần; nguồn cấp lấy từ máy cắt/ngăn cấp nguồn hiện hữu tại phòng điện nhà bơm tuần hoàn; khả năng cắt phù hợp dòng ngắn mạch tại điểm lắp đặt				Cái	04			
3.4	Thiết bị và chức năng tủ điện	Điều khiển tại chỗ; báo nguồn, báo chạy, báo lỗi; reset lỗi; hiển thị điện áp, dòng điện, công suất, tần số, hệ số công suất, điện năng tiêu thụ; gồm CT 400/5A, đồng hồ đa năng, đèn báo pha, chống sét lan truyền, nút nhấn/công tắc thao tác và các bảo vệ cần thiết				Bộ	04			
3.5	Vật tư trong tủ	Máng đi dây, dây đầu nối nội bộ, đầu cốt, nhãn dây, nhãn thiết bị, bu lông, cầu đầu động lực ≥ 400 A, cầu đầu tín hiệu 10 A, thanh tiếp địa và phụ kiện lắp đặt đồng bộ.				Bộ	04			
4	Các vật tư khác									
4.1	Cáp lực từ tủ máy cắt đến tủ điều khiển	Cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA 0,6/1kV $-(3 \times 120)$ mm ² ,				M	480			

Stt	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá để xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
	biến tần và đoạn nối tới động cơ mới									
4.2	Cáp tín hiệu rung động đầu trục	Cu/PVC/PVC-S (2x1.5) mm ² - 0.6/1kV hoặc cáp phù hợp với cảm biến				M	60			
4.3	Cáp tín hiệu nhiệt độ ở trục động cơ	Cu/PVC/PVC-S (8x1.5) mm ² - 0.6/1kV hoặc cáp phù hợp với cảm biến nhiệt độ ở trục/gối đỡ từ cảm biến nhiệt độ ở trục/gối đỡ động cơ trước với tuyến cáp hiện hữu về DCS				M	700			
4.4	Cáp tín hiệu nhiệt độ cuộn dây động cơ	Cu/PVC/PVC-S (4x1.5) mm ² - 0.6/1kV hoặc cáp phù hợp với cảm biến nhiệt độ cuộn dây động cơ; đầu nối từ cảm biến nhiệt độ cuộn dây động cơ với tuyến cáp hiện hữu về tủ tại chỗ DCS				M	60			
4.5	Cáp dùng cho điều khiển biến tần	Cu/PVC/PVC-S 16x1,5mm ² – 0,6/1 kV				m	80			
4.6	Máng cáp động lực	- Kích thước 300×150 mm, độ dày 1,5mm				M	60			

Stt	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
			- Vật liệu: SUS304 Gồm nắp máng, co, nối, phụ kiện đồng bộ							
4.7	Giá đỡ máng cáp		Giá đỡ, bản mã, bulông liên kết, ty treo/giá đỡ phù hợp tuyến cáp tại tầng 3 tháp làm mát Vật liệu: SUS304			Bộ	04			
4.8	Ống nhựa xoắn		Đường kính 100, vật liệu: HDPE			M	60			
4.9	Ống nhựa xoắn		Đường kính 40, vật liệu: HDPE			M	60			
4.10	Vật tư phụ kèm theo		Đầu cốt, kẹp cáp, dây rút inox, bulông, long đen, ê cu, tem nhãn, ống co nhiệt, phụ kiện cố định cáp,...			Gói	01			
4.11	Tủ cầu đấu trung gian		Bao gồm vỏ tủ bằng SUS304, hàng kẹp, cầu đấu,... (để đấu các tín hiệu độ rung, nhiệt độ gói trực, nhiệt độ cuộn dây)			Tủ	04			
II	Dịch vụ kỹ thuật									
1	Tháo dỡ quạt tháp làm mát cũ và vận chuyển về kho của nhà máy		Tháo dỡ quạt tháp làm mát cũ và vận chuyển về kho của nhà máy			Bộ	4			

Stt	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá để xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
	về kho của nhà máy									
2	Vận chuyển bộ cánh quạt, động cơ truyền động tới vị trí lắp tại tháp làm mát tổ máy 1	Vận chuyển bộ cánh quạt, động cơ truyền động tới vị trí lắp tại tháp làm mát tổ máy 1				HT	4			
3	Lắp đặt quạt tháp làm mát số 1, 4, 6, 8 (gồm bộ cánh quạt và động cơ truyền động)	Lắp đặt quạt tháp làm mát số 1, 4, 6, 8 (gồm bộ cánh quạt và động cơ truyền động) - Gia công chân đế hoặc bộ đỡ trung gian cho động cơ, quạt tháp làm mát mới phù hợp với hiện trạng tại vị trí quạt số 1, 4, 6, 8 tổ máy 1 (bao gồm cả phần cung cấp vật tư để thực hiện; các loại vật tư dùng gia công chân đế, bộ đỡ được sử dụng bằng vật liệu SUS304) - Lắp đặt quạt tháp làm mát số 1, 4, 6, 8 (gồm bộ cánh quạt và động cơ truyền động)				HT	4			
4	Lắp đặt tủ điều khiển biến tần cho quạt tháp	Lắp đặt tủ điều khiển biến tần cho quạt tháp làm mát số 1, 4, 6, 8				HT	4			

Stt	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
		làm mát số 1, 4, 6, 8								
5	Lắp đặt cáp điện từ tủ cấp nguồn đến tủ điều khiển biến tần và từ tủ biến tần đến động cơ quạt 1, 4, 6, 8	Lắp đặt cáp điện từ tủ cấp nguồn đến tủ điều khiển biến tần và từ tủ biến tần đến động cơ quạt 1, 4, 6, 8				HT	4			
6	Lắp đặt cáp điều khiển từ quạt tháp làm mát số 1, 4, 6, 8 về tủ điều khiển biến tần	Lắp đặt cáp điều khiển từ quạt tháp làm mát số 1, 4, 6, 8 về tủ điều khiển biến tần				HT	4			
7	Vận hành thử, hiệu chỉnh, nghiệm thu bàn giao đưa thiết bị vào vận hành	Vận hành thử, hiệu chỉnh, nghiệm thu bàn giao đưa thiết bị vào vận hành				HT	4			

